

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Phương pháp nghiên cứu	2
PHẦN NỘI DUNG	2
1. Chương 1: Quan điểm Hồ Chí Minh về văn hóa đời sống	2
1.1. Đạo đức mới	3
1.2. Lối sống mới	4
1.3. Nếp sống mới	5
2. Chương 2: Văn hóa đời sống sinh viên trường Đại học Sư phạm và Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh	6
2.1. Thành tựu	6
2.2. Hạn chế	12
2.3. Nguyên nhân	16
2.4. Giải pháp khắc phục	17
PHẦN KẾT LUẬN	19

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tư tưởng về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự tổng hợp các giá trị văn hóa Đông - Tây, trên nền tảng chủ nghĩa nhân văn Việt Nam được hình thành trong các phong trào lớn của thế kỷ XX, phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Văn hóa là bộ mặt tinh thần của xã hội, nhưng bộ mặt tinh thần ấy không phải cái gì cao siêu, trừ tượng, mà lại được thể hiện ran gay trong cuộc sống hằng ngày của con người, rất dễ hiểu, dễ thấy. Đó chính là “Văn hóa đời sống”. Gắn với việc xây dựng nền văn hóa với xây dựng văn hóa đời sống thực sự là một cách nhìn, một giải pháp rất độc đáo của Hồ Chí Minh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại của chúng ta mặc dù bận trăm công nghìn việc chuẩn bị cho cách mạng giải phóng dân tộc nhưng Người vẫn thường xuyên lo nghĩ, vẫn giành tâm trí xây dựng một nền văn hóa mới, đời sống mới. Điều này càng thấy rõ trong phong trào xây dựng Đời sống mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động vào tháng 1 năm 1946 và đặc biệt tháng 4 năm 1946, Người đã ký Sắc lệnh thành lập Ủy ban Trung ương vận động Đời sống mới. Tháng 3 năm 1947, Người đã viết cuốn sách Đời sống mới để hướng dẫn việc xây dựng đời sống mới trong các tầng lớp nhân dân, trong toàn xã hội. Đặc biệt, cuộc vận động ngay sau đó trở thành một phong trào quần chúng sôi nổi, rộng khắp ngay cả lúc cách mạng mới thành công và nhân dân ta phải đi ngay vào cuộc kháng chiến chống ngoại xâm hết sức khốc liệt, cuộc sống còn trăm bề thiếu thốn.

Nhận thấy văn hóa đời sống là một đặc trưng quan trọng của con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay. Xây dựng con người Việt Nam không thể coi nhẹ việc xây dựng văn hóa đời sống. Sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa ở nước ta theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã và đang đặt ra yêu cầu cho các trường, đặc biệt là các trường đại học, cao đẳng hiện nay là phải đào tạo nguồn nhân lực trẻ có kiến thức chuyên môn cao, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực tư duy độc lập để giải

quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật, sản xuất, văn hóa, giáo dục,... đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp ấy. Tuy nhiên, thực trạng văn hóa đời sống của sinh viên hiện nay đang nổi lên một số vấn đề đáng lo ngại. Và sinh viên trường Đại học Sư phạm và Kỹ thuật TP HCM cũng không phải ngoại lệ. Là sinh viên của trường, để phát huy tính tích cực và góp điều chỉnh những lệch lạc trong suy nghĩ sinh viên trường ta, nhóm chúng tôi quyết định chọn đề tài: “Quan điểm Hồ Chí Minh về văn hóa đời sống và vận dụng vào văn hóa đời sống sinh viên trường Đại học Sư phạm và Kỹ thuật TP HCM”.

2. Mục đích nghiên cứu

Một là, tìm hiểu, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa đời sống.

Hai là, vận dụng vào thực tiễn văn hóa đời sống sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu thông qua các giáo Tư tưởng Hồ Chí Minh; tài liệu từ sách, báo, đài, internet; tài liệu, nội dung thu thập được từ thực tế trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM.

PHẦN NỘI DUNG

1. Chương 1: Quan điểm Hồ Chí Minh về văn hóa đời sống

Văn hóa đời sống thực chất là đời sống mới được Hồ Chí Minh nêu ra bao gồm cả “đạo đức mới, lối sống mới và nếp sống mới”. Ba nội dung ấy, có quan hệ mật thiết với nhau, trong đó đạo đức đóng vai trò chủ yếu. Đạo đức gắn liền với lối sống và nếp sống. Chính vì vậy, việc xây dựng đạo đức mới phải được tiến hành đồng thời với việc xây dựng lối sống mới và nếp sống mới. Có dựa trên cái nền đạo đức mới thì mới xây dựng được lối sống mới, nếp sống mới lành mạnh, vui tươi, hướng con người tới tầm cao của văn hóa, của một đất nước độc lập và xã hội chủ nghĩa. Ba nội dung đó được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ sau:

1.1. Đạo đức mới

Để xây dựng Đời sống mới trước hết là phải xây dựng được đạo đức mới. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Hồ Chí Minh đã đề nghị “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: “Cần, kiệm, liêm, chính”.

Đây là phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi người, là đại cương đạo đức Hồ Chí Minh. “Cần, kiệm, liêm, chính” là những khái niệm trong đạo đức truyền thống của dân tộc, được Hồ Chí Minh lọc bỏ những nội dung không phù hợp và đưa vào những nội dung mới phù hợp với chủ trương xây dựng đời sống mới.

Cần là siêng năng, chăm chỉ; lao động có kế hoạch, có hiệu quả, có năng suất cao với tinh thần tự lực cánh sinh.

Kiệm là tiết kiệm (tiết kiệm thời gian, tiết kiệm công sức, tiết kiệm của cải,...) của nước, của dân, của bản thân mỗi người; “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” không phô trương hình thức, không kiên hoan, chè chén lu bù.

Liêm là luôn tôn trọng của công. Phải trong sạch, không tham lam tiền của, địa vị, danh tiếng.

Chính là thẳng thắn, đứng đắn. Người đưa ra một số yêu cầu: Đối với mình - không được tự cao, tự đại, tự phụ, phải khiêm tốn học hỏi, sửa chữa cái dở của mình, Đối với người - không nịnh người trên, không khinh người dưới, thật thà, không dối trá. Đối với việc - phải để việc công lên trên, lên trước, việc thiện nhỏ mấy cũng làm, việc ác nhỏ mấy cũng tránh.

Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, các đức tính cần kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau, ai cũng phải thực hiện. Sau này, Người đã nhiều lần khẳng định rằng: “Nếu không giữ được Cần, Kiệm, Liêm, Chính dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”.

Đối với một quốc gia, cần, kiệm, liêm, chính là thước đo sự giàu có về vật chất, vững mạnh về tinh thần, thể hiện sự văn minh tiến bộ. Cần, kiệm, liêm, chính hơn hết là

nền tảng của đời sống mới, của các phong trào thi đua yêu nước. Theo Người: “Nêu cao và thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính tức là nhen lửa cho Đời sống mới”.

1.2. Lối sống mới

Lối sống mới là lối sống có lý tưởng, có đạo đức theo hướng văn minh, tiên tiến, kết hợp hài hòa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Con người muốn tồn tại phải làm sao cho có ăn, mặc, ở, đi lại và làm việc; phải làm sao cho mỗi hoạt động đều mang tính văn hóa. Chính vì vậy, cùng với việc bồi dưỡng, nâng cao đạo đức, để xây dựng Đời sống mới, Hồ chí Minh đòi hỏi phải sửa đổi những việc rất cần thiết, rất phổ thông trong Đời sống của mọi người, tức là sửa đổi “cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc”- theo ngôn ngữ hiện nay thì đây chính là phong cách sống (sinh hoạt ứng xử) và phong cách làm việc, gọi chung là lối sống mới. Đó là năm cách phải sửa đổi đối với mỗi người cũng như đối với một tập thể, một cộng đồng. Cách ăn, mặc, ở không phụ thuộc vào những thứ dùng để ăn, mặc, ở nhiều hay ít, sang trọng hay đơn giản, mà lại phụ thuộc vào lối sống có hay không có văn hóa của mỗi con người.

Phong cách sống, theo Hồ Chí Minh, phải xây dựng một phong cách khiêm tốn, giản dị, chừng mực, điều độ, ngăn nắp, vệ sinh, yêu lao động, biết quý trọng thời gian, ít lòng ham muốn về vật chất, về chức - quyền - danh - lợi. Trong quan hệ với nhân dân, bạn bè, đồng chí, anh em thì cởi mở, chân tình, ân cần, tế nhị; giàu lòng yêu thương quý mến con người, trân trọng con người; đối với mình thì chặt chẽ, đối với người khác thì khoan dung, độ lượng. Người cho rằng: “Cách ăn mặc phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chớ lượt lợt, xa xỉ, lòe lẹt”. Không phải Người phủ nhận nhu cầu chính đáng của mỗi người trong việc cải thiện và nâng cao điều kiện sinh hoạt của mình ngày càng tốt hơn, ai mà chẳng muốn ăn ngon mặc đẹp, nhưng muốn phải đúng thời, đúng hoàn cảnh. Trong lúc nhân dân ta còn thiếu thốn mà một người nào đó muốn riêng hưởng ăn ngon mặc đẹp, như vậy không có đạo đức.

Phong cách làm việc, theo Hồ Chí Minh, là phải sửa đổi sao cho có tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ, tác phong khoa học. Ba loại tác phong này có quan hệ

mật thiết với nhau. Sửa đổi phong cách này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với cán bộ làm công tác quản lý, lãnh đạo. Bởi vì, theo Hồ Chí Minh, đã là cán bộ cách mạng phải có phong cách sống và phong cách làm việc tốt, để làm gương cho dân.

1.3. Nếp sống mới

Theo Người, xây dựng nếp sống mới – nếp sống văn minh, là quá trình làm cho lối sống mới dần dần trở thành thói quen ở mỗi người, thành phong tục tập quán của cả một cộng đồng, trong phạm vi một địa phương hay mở rộng ra cả nước và gọi là nếp sống mới hay nếp sống văn minh. Nếp sống mới mà chúng ta xây dựng phải kế thừa và phát triển những truyền thống tinh thần tốt đẹp, những thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc ta.

Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy chúng ta chẳng những phải biết kế thừa mà còn phải phát triển cải tạo những phong tục tập quán cũ lạc hậu, bổ sung những cái mới tiến bộ mà trước đó chưa có. Người chỉ ra rằng: “Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì mới cũng làm hết. Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý. Cái gì cũ mà tốt thì phát triển thêm. Cái gì mới mà hay thì phải làm, phải bổ sung.

Tóm lại, xây dựng văn hóa đời sống mới, nhằm biến Việt Nam từ một quốc gia nghèo nàn, lạc hậu trở thành một quốc gia văn minh và phú cường là một công việc lâu dài và phải có phương pháp tốt. Công việc đó đòi hỏi sự quyết tâm của cả dân tộc, song trước hết, phải bắt đầu từ mỗi con người, mỗi gia đình, với tư cách là một tế bào của xã hội.

Việc xây dựng Đời sống mới phải bắt đầu từ từng người, từng gia đình, vì mỗi người là một cá thể để tạo nên gia đình, mỗi gia đình là một tế bào để tạo nên xã hội. Mỗi người, mỗi gia đình đều thực hiện Đời sống mới thì mới có thể xây dựng được Đời sống mới ở các tập thể, các đơn vị, ở làng xã, phổ phường cho đến cả nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh, đặc biệt nhấn mạnh và đòi hỏi mỗi người, mỗi gia đình phải thực hiện Đời sống mới. “Do nhiều người nhóm lại thành làng. Do nhiều làng nhóm lại mà thành nước. Nếu người này cũng xấu, người kia cũng xấu, thì thành làng xấu, nước hèn. Nếu mỗi người đều tốt, thì

thành làng tốt, nước mạnh... Nếu mọi người đều cố gắng làm đúng Đời sống mới, thì dân tộc nhất định sẽ phú cường”, “Ai cũng làm như thế, thì tự nhiên nước Việt Nam ta trở nên một nước mới, một nước văn minh”. Ý nghĩa đó được thể hiện trong những câu nói của Người đã trở thành rất quen thuộc với chúng ta: “Văn minh thắng bạo tàn”, “Đảng là đạo đức, là văn minh”... Ngày nay, việc mở rộng Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa cũng là theo tinh thần đó.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, là tấm gương rèn luyện đạo đức cách mạng, trung với Đảng, với nước, hiếu với dân; Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư; lòng nhân ái bao la, trong sáng, thủy chung. Tấm gương rèn luyện hàng ngày như một nếp tự nhiên, không gượng ép để có lối sống của một nhà văn hóa kiệt xuất, một hình ảnh nhà văn hóa lớn Việt Nam vừa làm thơ, vừa đánh giặc “giữa dòng bàn bạc việc quân”, “chống gậy lên non xem trận địa”, và ung dung tự tại lái con thuyền Việt Nam vượt qua mọi thác ghềnh. Đồng thời, đó là lối sống giản dị, thiết thực, hòa đồng, chân thành, trung thực trong ứng xử với mọi người và làm chủ bản thân trong mọi hoàn cảnh.

Vận dụng tốt tư tưởng Hồ Chí Minh về Văn hóa đời sống mới là điều cần thiết, cấp bách trong thời đại hiện nay - thời đại kinh tế thị trường kéo theo nguy cơ biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống. Sự thực đó đòi hỏi chúng ta càng phải nghiêm túc học tập và làm tốt Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về xây dựng Đời sống văn hóa mới, sẽ đáp ứng được yêu cầu chung của công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng được sự mong đợi của đông đảo cán bộ, Đảng viên và toàn thể nhân dân.

2. Chương 2: Văn hóa đời sống sinh viên trường Đại học Sư phạm và Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Thành tựu

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (tên tiếng Anh: Ho Chi Minh City University of Technology and Education, viết tắt là HCMUTE) là một trường

đại học kỹ thuật hàng đầu tại Thành phố Hồ Chí Minh, chuyên đào tạo Kỹ sư công nghệ và Giáo viên kỹ thuật, được thành lập ngày 05/10/1962.

Điểm nổi bật đầu tiên khi ta nghĩ về sinh viên HCMUTE, đó là những con người năng động và sáng tạo; tiên phong trong mọi công cuộc cải cách, đổi mới về kinh tế, giáo dục... Trong đầu họ luôn đầy ắp các ý tưởng độc đáo và thú vị; và họ tận dụng mọi cơ hội để biến các ý tưởng ấy thành hiện thực. Không chỉ chờ đợi cơ hội đến, họ còn tự mình tạo ra cơ hội. Đã có nhiều sinh viên nhận được bằng phát minh, sáng chế và không ít trong số những phát minh ấy được áp dụng, được biến thành những sản phẩm hữu ích trong thực tiễn. Với thể mạnh là được đào tạo vừa toàn diện vừa chuyên sâu, sinh viên có mặt trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội của đất nước. Trong học tập, sinh viên không ngừng tự đổi mới phương pháp học sao cho lượng kiến thức họ thu được là tối đa. Không chờ đợi, thụ động dựa vào thầy cô, họ tự mình đọc sách, nghiên cứu, lấy thông tin, tài liệu từ mọi nguồn. Phần lớn sinh viên HCMUTE đều có khả năng thích nghi cao với mọi môi trường sinh sống và học tập.



Phong cách độc lập trong cuộc sống cũng như trong học tập của phần lớn sinh viên trường cũng góp phần xây dựng một hình tượng đẹp về sinh viên HCMUTE cũng như sinh viên Việt Nam. Không chỉ riêng việc học tập, mà mọi vấn đề khác trong cuộc sống đều được sinh viên giải quyết trong sự chủ động. Ngoài giờ học, họ tìm việc làm kiếm thêm tiền mua sách vở, thiết bị học tập hay phục vụ cho những chi tiêu thường ngày khác. Nhiều người không chỉ lo được cho bản thân mà còn có thể giúp đỡ những người bạn khác thiết hơn mình, hay giúp đỡ gia đình ngay cả khi họ vẫn còn ngồi trong giảng đường đại học. Những con người ấy thật đáng khâm phục, xứng đáng trở thành những gương mặt tiêu biểu đại diện cho sinh viên Việt Nam thời đại mới.

Điển hình là chàng sinh viên nghèo với hơn 20 sáng chế: Huỳnh Khải Dũng - chàng sinh viên khoa Điện điện tử trường Đại học Sư phạm và Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh thường được bạn bè gọi vui là bá chủ của những ý tưởng sáng tạo nhưng ít ai biết rằng vốn luyện để Dũng vào đời là chuỗi ngày nghèo khó. Học giỏi và đam mê sáng tạo nhưng hoàn cảnh khó khăn buộc Dũng đã phải gián đoạn do hoàn cảnh. Sau khi bảo lưu điểm, Dũng đã đi làm thêm đủ thứ nghề để phụ giúp gia đình dành dụm với ước mơ sẽ có ngày trở lại giảng đường đại học. Dù những thiếu thốn, nợ nần còn bủa vây gia đình nhưng với sự động viên của bạn bè thầy cô cộng với sự khát khao tiếp cận tri thức và đam mê sáng tạo, Dũng đã gạt qua mọi khó khăn để tiếp tục học hành dù đôi lúc cái nghèo còn lẫn giữa những trang sách. Khác với những sinh viên khác, niềm vui của chàng sinh viên này là khi lang thang những phố đồ cũ ở chợ Nhật Tảo tìm kiếm những thiết bị điện, điện tử phục vụ nghiên cứu.



(Huỳnh Khải Dũng – sinh viên SPKT với hơn 20 sáng chế)

Dù bị cha mẹ từng cấm đoán nhưng Dũng vẫn một mực đam mê nghiên cứu khoa học, sáng chế nhiều sản phẩm mang tính ứng dụng cao như: Nón bảo hiểm thông minh, chiếc vòng tay báo động người già bị vấp ngã, báo động cho xe máy dừng số khi chân chống chưa gạt, con lươn thông minh... Tính đến nay, Khải Dũng đã sở hữu trên 20 sáng chế mang được nhiều công ty mời gọi hợp tác, đầu tư...

Sinh viên trường ta không chỉ học tập trong một phạm vi hẹp ở trường, lớp mà họ luôn phát huy tinh thần học tập ở mọi nơi, mọi lúc. Không chỉ lĩnh hội tri thức của nhân loại, sinh viên HCMUTE còn tiếp thu những cái hay, cái đẹp trong mọi lĩnh vực khác như văn hóa, nghệ thuật... Sự năng động của sinh viên còn được thể hiện ở việc tích cực tham gia các hoạt động xã hội như: Xuân tình nguyện, Hiến máu nhân đạo,... Đặc biệt là chiến dịch Mùa hè xanh được tổ chức hàng năm với sự tham gia và ủng hộ đông đảo sinh viên.



(Xuân tình nguyện tại HCMUTE)



(Sinh viên HCMUTE hiến máu nhân đạo)



(Sinh viên HCMUTE hào hứng với chiến dịch mùa hè xanh)

Bằng sự năng động, họ luôn tự cập nhật thông tin, kiến thức, làm mới mình phù hợp với sự thay đổi và phát triển của xã hội. Rõ ràng, năng động và sáng tạo là những ưu điểm nổi bật của sinh viên HCMUTE. Chính vì năng động và sáng tạo nên chúng ta luôn thể hiện mình là những con người táo bạo và tự tin. Sinh viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu thử thách. Các ý tưởng độc đáo không chỉ nằm trong suy nghĩ mà luôn được thử nghiệm trong thực tế. Có thể thành công hoặc thất bại, song họ không hề chùn bước. Với họ, mỗi lần thất bại lại làm họ tự tin hơn với nhiều kinh nghiệm hơn.

Vừa qua trường ta với sự quy tụ hơn 3000 sinh viên đã đồng diễn dân vũ xác lập kỉ lục Guinness Việt Nam. Điều này thể hiện sự năng động của sinh viên HCMUTE là vô hạn.



(Sinh viên HCMUTE đồng diễn dân vũ với sự quy tụ 3000 sinh viên)

2.2. Hạn chế

Có thể nói văn hóa đời sống của sinh viên HCMUTE hiện nay có rất nhiều biểu hiện tích cực. Nhìn chung, những biểu hiện ấy khá rõ rệt trong đa số sinh viên, và đáng được ngợi khen. Tuy nhiên, bên cạnh những biểu hiện tích cực đã kể trên, những biểu hiện tiêu cực trong văn hóa đời sống của sinh viên trường ta hiện nay cũng không phải là ít.

Nét tiêu cực lớn nhất, đáng báo động nhất trong giới chính là về vấn đề tư tưởng. Có thể nói chưa bao giờ sinh viên Việt Nam nói chung cũng như trường ta nói riêng lại sống thiếu lý tưởng như hiện nay. Nếu như ngày trước lý tưởng xã hội chủ nghĩa luôn sục sôi trong mỗi thanh niên Việt Nam, thì ngày nay để tìm được một sinh viên như thế quả là không dễ. Thậm chí có những người không hiểu lý tưởng ấy là gì. Họ sống và học tập chỉ vì chỉ để đạt được mục đích cá nhân nào đó. Hoặc thậm chí có người chẳng có mục đích gì. Sống thiếu niềm tin, mục đích là một điểm yếu của giới trẻ ngày nay.

Thế giới quan của một số sinh viên nhiều khi còn lệch lạc, không đúng với thế giới quan mà con người mới xã hội chủ nghĩa cần phải có. Đó là thế giới quan Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Dưới sự tác động ồ ạt của nền kinh tế thị trường, dường như giới trẻ ngày nay luôn nhìn sự vật hiện tượng với cái nhìn của con người tư bản chủ nghĩa. Nhiều người trong số họ không tin vào chế độ xã hội chủ nghĩa, chỉ nhìn thấy những điểm không tốt của chế độ ta. Đó là cái nhìn thiên cận, lệch lạc chỉ nhìn từ một phía chưa thấy được bản chất sự việc. Đánh rằng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta có nhiều thiếu sót, đôi lúc còn sai lầm nghiêm trọng, nhưng đó là do ta chưa thực hiện đúng các nấc thang trong quá trình xây dựng, bên cạnh đó còn bị các thế lực thù địch phá hoại; chế độ xã hội chủ nghĩa tự thân nó là tốt đẹp và ta phải có niềm tin vào nó. Tuy nhiên nhiều sinh viên không ý thức được điều này, đánh mất niềm tin vào bản chất của chủ nghĩa xã hội. Điều đó hết sức quan trọng, bởi những người chủ tương lai của đất nước mà lại không tin vào những gì cha ông ta đang xây dựng, đang hướng đất nước đi theo, thì làm sao có thể chèo lái con thuyền đất nước một cách vững vàng được?

Nét tiêu cực trong lối sống của sinh viên còn thể hiện trong việc nhìn nhận một cách sai lầm về giá trị cuộc sống. Các bạn sống không động chạm đến ai, nhưng cũng không quan tâm đến ai. Chỉ cần biết đến mình, còn người khác thì mặc kệ kiểu “đèn nhà ai nấy rạng”. Điều đó cũng khó mà chấp nhận được trong một đất nước theo chế độ xã hội chủ nghĩa. Lối sống thực dụng trong sinh viên bắt nguồn từ cuộc sống gắn với sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Cái nhìn thực tế không ảo tưởng viển vông, không mơ mộng hóa sự việc là điều tốt, song tới mức thực dụng thì lại là chuyện khác. Thái độ bi quan,

chán đòi xuất hiện ở một số sinh viên cũng cần phải phê phán. Trong khi phần lớn sinh viên đều cố gắng sống và học tập vì tương lai, ít nhất vì lợi ích của bản thân, thì lại có những người chỉ vì những chuyện nhỏ nhặt không đâu mà không tha thiết gì cuộc sống. Đôi khi chỉ vì bị thất tình hay không đạt được một điều mong muốn mà họ khép chặt cánh cửa tâm hồn không thêm quan tâm tới chuyện xung quanh, mặc kệ ra sao thì ra.

Một vấn đề nhức nhối trong xã hội hiện nay: Sinh viên xa nhà “góp gạo thổi cơm chung”. Sinh viên sống thử góp gạo thổi cơm chung không còn là chuyện xa lạ. Nhiều cặp đôi từ quê ra, hoặc những bạn sinh viên xin bố mẹ ra ở độc lập để thuận lợi cho việc học tập và “yêu đương” đều có khả năng rơi vào trường hợp “sống thử”. Ngày nay hiện tượng sống thử trong giới trẻ nói chung và trong giới sinh viên nói riêng không còn là vấn đề mới mẻ nữa, hiện tượng này xảy ra ở hầu hết các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên cả nước, hiện tượng này cũng đang diễn ra tại các khu nhà trọ của sinh viên các trường đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nói chung, Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh nói riêng. Vậy thực trạng nhận thức của sinh viên Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh về vấn đề sống thử như thế nào?

Khi được hỏi bạn có biết về hiện tượng sống thử và hiện tượng đó có xảy ở Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM không, thì điều đáng ngạc nhiên là 100% số sinh viên được hỏi đều biết về hiện tượng đó và 99,7% thừa nhận ở trường có hiện tượng các sinh viên sống thử. Khi hỏi suy nghĩ của họ về hiện tượng sống thử của sinh viên, có 23,3% sinh viên cho rằng sống thử là tốt, 33,3% là bình thường và 43,3% là không tốt. Điều đó cho thấy một bộ phận không nhỏ sinh Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh hiện nay vẫn có cách nhìn về tình bạn, tình yêu nghiêng về truyền thống nhưng với số sinh viên cho rằng sống thử là tốt chiếm tỉ lệ không nhiều (23,3%) ta cũng thấy có một vấn đề cần chú ý ở đây đó là cách nhìn nhận, đánh giá về lối sống của họ liệu có quá dễ dãi, thoáng không?

Thực tế khi quan sát các diễn đàn trao đổi, chia sẻ giữa các sinh viên với nhau thì cứ vài tháng lại có vài bạn chia sẻ rằng các bạn đã yêu, đã “sống thử” và đã có thai ngoài ý

muốn. Các bạn cảm thấy bế tắc rồi lại tự tử, muốn rời bỏ tất cả và hủy hoại những sinh linh vô tội. Nghỉ học và gác lại chuyện tương lai...

Ngoài những vấn đề mang tính nghiêm trọng trên, còn có những vấn đề tuy không ảnh hưởng nghiêm trọng nhưng lại phổ biến rất rộng trong giới trẻ và không ngoại trừ sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM.

Một là, các bạn mắc phải chứng “nghiện mạng xã hội” ngón khá nhiều thời gian. Nhiều bạn ngồi hàng giờ trước máy tính, hay điện thoại để lướt facebook, zalo,... điều nghiêm trọng là nhiều bạn cảm thấy rất khó chịu khi không được vào mạng xã hội. Có bạn còn thức thâu đêm để online và ngủ bù vào ban ngày. Không những thế, sự bùng nổ của công nghệ thông tin với tư cách là một cuộc cách mạng, đã hình thành một môi trường ảo, hình thành một lối sống ảo trong nhiều sinh viên. Đây là một vấn đề khá nóng đối với các game thủ là sinh viên. Khi thời điểm thi chưa đến gần nhiều, các bạn sinh viên có khá nhiều thời gian rảnh rỗi và game là một trong những hoạt động ưa thích mà nhiều bạn sinh viên lựa chọn để giết thời gian. Chơi game không những tàn phá sức khỏe của các bạn mà còn làm lãng phí tiền bạc và thời gian quý báu mà lẽ ra các bạn nên dành cho những hoạt động ý nghĩa và bổ ích hơn. Một điều nữa là hiện nay, hầu hết các game trực tuyến đều gây nghiện và khiến nhiều sinh viên bỏ bê học hành vì trót vui mình vào thế giới ảo.



(Sinh viên ở kí túc xá chơi game giết thời gian)

Ở độ tuổi sinh viên 18 – 22 bạn cần ngủ từ 7 – 8 tiếng mỗi đêm. Tuy nhiên, nhiều bạn sinh viên chọn cách thức trằn trọc để hết mình với thế giới ảo trên internet như: lướt facebook, xem phim, chơi game, nghe nhạc... Thức trằn trọc không những gây ảnh hưởng đến hệ miễn dịch còn ảnh hưởng tiêu cực đến vẻ ngoài của các bạn. Không ít những “cú đêm” trường ta đã bước đến giảng đường với đôi mắt thâm quầng, thiếu sức sống và ngủ gà ngủ gật trong giờ học hoặc nhiều khi trốn học bỏ tiết. Trường ta có những quy định khác nhau về số tiết cho phép sinh viên được nghỉ. Vì vậy, nhiều sinh viên lợi dụng những quy định đó để nghỉ học và tham gia các hoạt động khác ngoài việc học. Một số sinh viên đi học chỉ với mục đích là điểm danh mà lơ đãng những lời giảng của những giảng viên.



(Sinh viên ngủ gật trên giảng đường)

Một số khác thì lại ngủ quá nhiều. Sinh viên là người ngủ nướng nhiều nhất lí do đơn giản là có nhiều thời gian rảnh rỗi. Đa số các bạn học một buổi thì dành hẳn buổi còn lại để ngủ. Những bạn học chiều thì ngủ đến 10-11 giờ mới dậy, chuẩn bị ăn trưa rồi đi học luôn, nhiều bạn cho rằng như vậy sẽ tiết kiệm được một bữa, tuy nhiên điều này thực sự không tốt cho sức khỏe và tinh thần một chút nào. Chúng ta không lạ gì khi đi tập thể dục buổi sáng chỉ gặp những người già hoặc trung niên, còn sinh viên thì hầu như không hề có. Đơn giản là thời gian đó các bạn đang chìm trong giấc mộng.

Ngoài ra, nói về văn hóa đời sống của sinh viên chúng ta vẫn còn rất nhiều vấn đề nhưng nhìn chung trên đây là những vấn đề mà chúng ta dễ dàng nhận thấy được.

2.3. Nguyên nhân

Nguyên nhân của hiện tượng này là do: Một số thành phần sinh viên thiếu sự tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, không vững vàng tư tưởng chính trị.

Do thiếu sự giáo dục và tuyên truyền sâu rộng về đạo đức trong nhà trường, nên những hiểu biết của thế hệ trẻ về các giá trị đạo đức, có thể nói, không đầy đủ, thậm chí còn sai lệch ở một số thanh niên.

Tình trạng giáo dục trong gia đình bị buông lỏng. Hiện nay có một bộ phận các bạn ngay từ khi sinh ra đã được nuông chiều quá mức, nhưng lại sống trong một môi trường không hoàn thiện của gia đình, được giáo dục quá thờ ơ,...

Mặt trái của nền kinh tế thị trường làm đảo lộn các giá trị đạo đức, tạo nên nhiều vấn đề nhức nhối cho xã hội: làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo, tệ nạn xã hội gia tăng; một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái đạo đức, lối sống,... Tất cả những biểu hiện tiêu cực này với những mức độ khác nhau đã, đang tác động, ảnh hưởng không nhỏ tới tâm tư, tình cảm, niềm tin vào Đảng, vào Chủ nghĩa xã hội,... trong một số sinh viên.

Các thế lực thù địch thực hiện diễn biến hòa bình, nhất là diễn biến hoà bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá. Một bộ phận sinh viên do nhận thức hạn chế đã chịu sự tác động, ảnh hưởng ở những mức độ nhất định của những luận điệu chống phá nói trên của kẻ thù, tỏ ra mơ hồ, hoài nghi, chưa thực sự tin tưởng vào chế độ XHCN, vào sự nghiệp đổi mới của cách mạng nước ta.

2.4. Giải pháp khắc phục

Một lối sống cao đẹp cho giới trẻ là rất cần thiết. Để có được điều đó, trước hết phải xây dựng được môi trường sống xã hội mang tính nhân văn cao-một xã hội học tập-năng động và sáng tạo. Ở đó, thanh niên, học sinh-sinh viên sớm được rèn luyện, thử thách để hình thành các phẩm chất cá nhân tích cực.

Hình thành phẩm chất cá nhân trước hết và quan trọng nhất là tự thân vận động của thanh niên và phụ thuộc vào kinh nghiệm của bản thân, sự chín muồi về cuộc sống. Vấn đề này thanh niên sẽ gặp khó khăn. Tuy nhiên, thanh niên lại có những mặt vượt trội, đó là sức mạnh về hệ thần kinh, về não bộ và về cơ bắp, nếu được giáo dục tốt thanh niên cũng có thể và thực tế đã có những thanh niên trở thành những cá nhân có bản lĩnh.

Thứ nhất: Cần phải có những chương trình giáo dục, tuyên truyền và hoạt động mang tính định hướng về tính cộng đồng, từ đó xây dựng hình mẫu văn hóa cho lớp trẻ. Văn hóa thanh niên là ở tính nhân văn, nhân đạo của nó. Khi mà sự vấp ngã và thất bại còn đang ở phía sau của những hồn nhiên và chân thực, thì những cái nhìn ban đầu của thanh, thiếu niên về cuộc đời vẫn còn đầy chất thi vị của sự nhân ái. Ngoại trừ những trường hợp đặc biệt, nhìn chung, với những đặc trưng riêng biệt của tuổi trẻ, thanh niên thường hướng về con người và xã hội, hướng về các quan hệ xã hội phía trước với ánh mắt thương cảm và sẻ chia. Điều đó tạo nên ở hầu hết thanh niên những hành vi văn hóa mang tính nhân đạo, cảm thông sâu sắc với con người. Tính nhân đạo và nhân văn, tính hồn nhiên và trong sáng, tính mới mẻ và sáng tạo trong văn hóa thanh niên đã tạo ra một chiều cộng cảm rộng lớn trong thanh, thiếu niên. Tính cộng đồng trong văn hóa thanh niên xuất phát trước hết từ chính "tâm lý cộng đồng" của thanh, thiếu niên. Sự cộng hưởng giữa nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, nhu cầu biểu hiện mình, nhu cầu sáng tạo với bản chất ngây thơ trong sáng của tuổi trẻ, đã tạo ra sức cuốn hút của văn hóa thanh niên.

Thứ hai: Cần phải có những hiểu biết về tính đổi mới và sáng tạo trong văn hóa thanh niên, chúng ta cũng đã rất lúng túng khi bắt gặp những "sáng kiến" thái quá trong các sinh hoạt văn hóa của thanh niên. Không thấy hết những đặc trưng về sự sôi động, trẻ trung của văn hóa thanh niên, nhiều người thắc mắc vì sao thanh, thiếu niên ít say mê với văn hóa, văn nghệ dân gian, với tiểu thuyết kinh điển, với âm nhạc cổ điển. Cần phải giáo dục, định hướng để giúp thanh, thiếu niên xa lánh những thứ văn hóa độc hại, nhưng đừng bao giờ ngăn cản sự trẻ trung sôi động, buộc các bạn trẻ phải cảm thụ văn hóa theo cách thức của những người lớn tuổi.

Thứ ba: Cần thiết lập một hệ thống tư vấn giáo dục học đường ở trường học và tư vấn thanh niên ở các tổ chức Đoàn-Hội, các nhà văn hóa,...để các chuyên viên tư vấn lắng nghe, chia sẻ và can thiệp kịp thời các vấn đề mà các em đang gặp phải từ thực tế cuộc sống. Giúp các em bình tâm, lấy lại thăng bằng và nhìn nhận được các giá trị sống tốt mà bản thân mỗi em trước đây chưa nhận thức được do sự giáo dục khiếm khuyết,

lông lẻo của gia đình, do ảnh hưởng của môi trường sống phức tạp xung quanh mình mà các em chưa có đủ nghị lực vượt qua những khó khăn của bản thân.

Cuối cùng: Sinh viên cần phải nhận thức được mình là ai, vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố. Đem sức trẻ, trí tuệ, sự năng động sáng tạo, nhảy bèn đi đầu trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước- đó là trách nhiệm vinh quang của tuổi trẻ thành phố.

Thực tế cho thấy, cho đến nay, chúng ta vẫn còn những lúng túng trong việc xử lý nhiều vấn đề về văn hóa thanh niên. Do chưa có những hiểu biết đầy đủ về nhu cầu văn hóa của thanh, thiếu niên, chúng ta đã chưa đầu tư thật đúng mức cho việc phát triển cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa, chưa tạo ra được các sân chơi hợp lý cuốn hút thanh niên tham gia. Đa số thanh niên thành phố quan tâm đến thời cuộc, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển của đất nước và thành phố; tán thành đường lối đổi mới của Đảng; có lối sống lành mạnh, ý chí vươn lên làm giàu chính đáng; mong muốn đóng góp sức trẻ cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố, đất nước; có ý thức về các giá trị truyền thống, văn hóa dân tộc, có ý thức sống và làm việc theo pháp luật.

PHẦN KẾT LUẬN

Văn hóa đời sống là một đặc trưng quan trọng của con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay. Trong sự nghiệp Công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, luôn cần những nguồn lực trẻ đầy tiềm năng mà các trường đại học vẫn đang từng bước đào tạo. Sinh viên trường Đại học Sư Phạm kỹ thuật tự hào là một trong những trí thức của đất nước, chính chúng ta sẽ là một trong những người đóng vai trò chủ chốt trong công cuộc Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thế kỷ XXI là thế kỷ của văn minh trí tuệ, của sự phát triển khoa học kỹ thuật, nên rất cần có những con người trẻ tuổi, có trình độ và năng lực sáng tạo cao, có khả năng tiếp nhận cái mới rất nhanh và biết thay đổi linh

hoạt, thích nghi kịp thời với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại, đại diện cho một thế hệ tiên tiến mới.

Tóm lại, mỗi sinh viên chuẩn bị hành trang vào đời rất cần phải tích lũy những kiến thức khoa học, công nghệ, ngoại ngữ, tin học, ... nhưng nếu chỉ chùng đó thôi chưa đủ. Nếu không quan tâm hoặc bỏ qua việc giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho họ thì rất dễ dẫn tới sự phát triển lệch lạc, phiến diện. Đó là con đường dẫn tới sự thiếu hụt những giá trị nhân văn trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách con người. Đó là nguy cơ làm suy thoái, thậm chí biến dạng quá trình phát triển của các nhân, cộng đồng. Trong thời gian qua, chính vì chưa chú ý đúng mức đến việc giáo dục văn hóa đời sống nên cả xã hội phải chứng kiến quá nhiều những hành vi vô đạo đức, phản luân lý, đặc biệt là trong thế hệ trẻ, trong sinh viên chúng ta. Vì vậy, hơn lúc nào hết, cùng với việc đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, phải chú trọng công tác giáo dục văn hóa đời sống, đặc biệt là giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên, giúp cho họ biết vươn lên làm chủ một cách đúng đắn tri thức hiện đại, trở thành những con người đủ đức đủ tài, thực sự là những công dân vừa “hồng”, vừa “chuyên”, góp sức xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như mong ước của Bác Hồ và cũng chính là mong ước của tất cả những người dân Việt Nam chúng ta.

